TÒA ÁN ND HUYỆN CHIÊM HÓA **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2018/HSST
Ngày 17/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt*
Các Hội thẩm nhân dân: 1. *Ông Hứa Viết Hồ.*
2. *Ông Hoàng Văn Tấn*.

- **Thư ký phiên tòa:** *Bà Nguyễn Thị Huyền Trang*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Nguyễn Việt Hưng* - Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Bùi Văn B.**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

- Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1991; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: thôn D., xã H., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên cha: Bùi Văn L., sinh năm 1963 (đã chết); Họ và tên mẹ: Bùi Thị M., sinh năm 1960; Vợ, con: Không;

- Tiền án: có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2016/HSST ngày 15/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt Bùi Văn B. 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tài sản trộm cắp là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Ngày 17/11/2016 đã chấp hành xong án phạt tù.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 18/12/2009 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản (tại quyết định số 2260/QĐ-UB(NC). Tháng 11/2011 chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục trở về địa phương;

+ Ngày 25/8/2014 bị Hạt kiểm lâm huyện Chiêm Hóa xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép (phạt tiền 3.000.000đ). Đã nộp xong tiền phạt ngày 04/9/2014;

+ Ngày 29/12/2015 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000đ). Đã nộp xong tiền phạt ngày 30/12/2015;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt Bùi Văn B. 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp là 850.000đ (*tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến (Tổng cục VIII - Bộ Công an) từ ngày 03/7/2018, theo quyết định thi hành án hình phạt tù số 50 ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa (Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018).

(Bị cáo Bùi Văn B. có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Đặng Hoàng T., sinh năm 1984; trú tại: Thôn Tụ, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bùi Thị M., sinh năm 1962; trú tại: Thôn Dỗm, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

* *Người làm chứng:*

+ Hoàng Thị L., sinh năm 1960. (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Nguyễn Văn L., sinh năm 1965. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cùng trú tại: Thôn Tụ, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/6/2018, Bùi Văn B., một mình điều khiển xe mô tô Honda wave, biển kiểm soát 22F1-167.67 từ thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa đi huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Khi đến km4 quốc lộ 3B, thuộc thôn Tụ, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, B. thấy một xe ôtô tải thùng loại 15 tấn, nhãn hiệu Huyndai, biển kiểm soát 36M-8523 của anh Đặng Hoàng T. đang đỗ trong ngõ bên phải đường theo chiều đi của B.. Sau đó B. quay xe lại rẽ vào một ngõ cách vị trí xe ôtô tải khoảng 50m, ngồi chờ và để dấu xe mô tô. Khoảng 23 giờ hơn B. mở cốp xe lấy một cờ lê và một mỏ lết, đi bộ đến sườn bên phải xe ô tô, dùng mỏ lết mang theo tháo rời một thanh sắt bắt vít giữ bình ắc quy, tháo rời dây nối cực âm và dùng tay bẻ gẫy dây nối cực dương của một bình ắc quy ra thì bị bà Hoàng Thị L. và ông Nguyễn Văn L. đều trú tại thôn Tụ, xã Phúc Thịnh phát hiện và nghi ngờ Biên trộm cắp tài sản của xe ô tô nên giữ Biên lại điện báo Công an xã đến giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa, kết luận 02 bình ắc quy có giá trị 4.720.000đ *(bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*.

Về vật chứng: Ngày 12/6/2018 Công an xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa tạm giữ 01 mỏ lết; 01 thanh sắt; 01 ốc; 01 xe mô tô Honda wave, biển kiểm soát 22F1-167.67 và 01 cờ lê. Ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trả lại 01 mỏ lết, 01 cờ lê, 01 xe mô tô trên cho chủ sở hữu bà Bùi Thị M. và trả lại 01 thanh sắt, 01 ốc cho bị hại anh Đặng Hoàng T.. Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH vỏ bằng nhựa màu trắng xanh, ngày 12/6/2018 sau khi kiểm tra xong đã tạm giao cho anh Đặng Hoàng T. quản lý.

Phần dân sự: Quá trình điều tra người bị hại anh Đặng Hoàng T. đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu đề nghị bồi thường.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSCH ngày 13/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Bùi Văn B. về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn B. khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 (bị cáo thuộc diện cận nghèo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn) Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn B. từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù đang thi hành tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, buộc bị cáo Bùi Văn B. phải chấp hành hình phạt chung.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại anh Đặng Hoàng T. 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH, hiện anh T. đang quản lý.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật và tình tiết định khung hình phạt: Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSCH ngày 13/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Bùi Văn B. với hành vi đã thực hiện vào khoảng 23 giờ ngày 11/6/2018, đã tháo rời khỏi vị trí gắn liền trên xe nhằm chiếm đoạt 02 bình Ắc quy của anh Đặng Hoàng T. khi không có mặt chủ tài sản và bị bắt quả tang là

lén lút; tài sản nêu trên đã được định giá là 4.720.000đ *(Bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*, Cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Văn B. về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

3. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và căn cứ áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo **Bùi Văn B.** khai báo thành khẩn, nhận tội; bản thân bị cáo thuộc diện cận nghèo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên, bị cáo Bùi Văn B. thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này sau 18 ngày, kể từ ngày bị xét xử lần thứ 02 tại Bản án số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018, chứng tỏ bị cáo không có ý thức tu dưỡng ngay sau khi bị xét xử; vụ án này bị cáo B. bị xét xử là lần thứ 03, do mức giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong hành vi phạm tội bị xét xử tại Bản án số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018 không đến 2.000.000 đồng và lần phạm tội này được thực hiện khi Bản án trước đó chưa có hiệu lực pháp luật, nên không bị coi là tái phạm nguy hiểm, nhưng với tiền án tại Bản án số 13/2016/HSST ngày 15/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2016, thì bị cáo Bùi Văn B. phạm tội trong vụ án này thuộc trường hợp tái phạm, nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét thấy bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, trong vụ án này giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá 4.720.000 đồng là đáng kể, phạm tội chưa đạt nhưng thuộc trường hợp tái phạm, nên cần xét xử bị cáo ngang mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo và có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do bị cáo đang thi hành bản án đã có hiệu lực pháp luật nên tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại khoản 1 Điều 56 BLHS.

4 Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại đã được trả lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết tiếp.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án:

Ngày 12/6/2018 Công an xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa tạm giữ 01 mỏ lết; 01 thanh sắt; 01 ốc; 01 xe mô tô Honda wave, biển kiểm soát 22F1-167.67 và 01 cờ lê. Ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trả lại 01 mỏ lết, 01 cờ lê, 01 xe mô tô trên cho chủ sở hữu bà Bùi Thị M.h và trả lại 01 thanh sắt, 01 ốc cho bị hại anh Đặng Hoàng Tùng là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH vỏ bằng nhựa màu trắng xanh, ngày 12/6/2018 sau khi kiểm tra xong đã tạm giao cho anh Đặng Hoàng T. quản lý, nay cần tuyên trả cho anh Đặng Hoàng T..

Về hình phạt bổ sung, bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nhưng chưa được hưởng lợi, nên không áp dụng hình phạt tiền như quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định; miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, Điều 15; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: **Bùi Văn B.** 06 (Sáu) tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018 của TAND huyện Chiêm Hóa, buộc bị cáo Bùi văn B. phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 12 (Mười hai) tháng tù, hạn tù tính từ ngày chấp hành Bản án số 23/2018/HSST ngày 23/5/2018 là ngày 03/7/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại anh Đặng Hoàng T. 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH, hiện anh Tùng đang quản lý.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Bị cáo Bùi Văn B. phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/10/2018).

+ Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Việt